

Bản án số: /2022/HSST

Ngày: 13/5/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NT – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Thu Thương.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Lê Thị Kim Xuyên
2. Ông Hoài Đức Huệ
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đỗ Đình Linh Chi – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Dương Văn Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2022/HSST ngày 21 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị L.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ.

Sinh năm 1999, tại tỉnh Bình Phước.

Nơi cư trú: ấp 10, xã LT, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Chỗ ở hiện nay: ấp 2, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: Lớp 09/12. - Nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng.

Họ và tên cha: Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1967. (còn sống).

Họ và tên mẹ: Phạm Thị H, sinh năm 1962. (còn sống).

Gia đình bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Bị cáo sống như vợ chồng với Tạ Trần Tiểu Lo (sinh năm 1995) chưa đăng ký kết hôn và có 01 con (sinh năm 2019).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2021 đến ngày 30/12/2021 được hủy bỏ tạm giữ; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 45/LCCT-VKSNT ngày 27/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn Nho, sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp Bến Cam, xã Phước Thiện, huyện NT, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị Hoa, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Ấp 10, LT, Lộc Ninh, Bình Phước. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị L là nhân viên bán hàng thuê cho cửa hàng mua bán điện thoại di động Phương Nam do anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1975, thường trú tại ấp Bến Cam, xã Phước Thiện, huyện NT, tỉnh Đồng Nai làm chủ. Do không có tiền nên Linh nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại bán lấy tiền tiêu xài. Vào khoảng tháng 9/2021 Linh được anh Nho giao nhiệm vụ sắp xếp điện thoại mới để vào trong tủ kính, thì Linh lấy 01 chiếc điện thoại bỏ vào túi quần, đợi khi hết giờ làm Linh đem điện thoại về nhà cất giấu, sau đó đem bán lấy tiền tiêu xài. Từ tháng 9/2021 đến tháng 12/2021, với thủ đoạn trên Linh đã trộm cắp 05 chiếc điện thoại gồm: 01 hiệu Iphone 8 Plus hàng đã sử dụng, 01 hiệu Oppo A54 hàng mới, 01 hiệu Oppo A74 hàng mới, 02 hiệu iphone XS Max hàng đã sử dụng và mang đến thành phố Hồ Chí Minh bán được tổng cộng 28.500.000 đồng, số tiền trên Linh đã tiêu xài hết. Đến ngày 10/12/2021 và ngày 16/12/2021 Linh tiếp tục lấy trộm 02 điện thoại gồm: 01 hiệu Iphone XS MAX 64G màu Gold, 01 hiệu Samsung Galasy A52S 5G, màu đen mang về nhà cất giấu.

Sau đó, anh Nguyễn Văn Nhphát hiện bị mất một số điện thoại nên vào ngày 20/12/2021, anh Nguyễn Văn Nh đến Công an xã Phước Thiện, huyện NT trình báo sự việc bị mất trộm một số điện thoại di động tại cửa hàng điện thoại của anh Nho quản lý nên Công an xã Phước Thiện, huyện NT lập hồ xử lý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị L nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nên đến Công an xã Phước Thiện, huyện NT đầu thú và giao nộp 02 điện thoại di động gồm: 01 hiệu Iphone XS MAX 64G màu Gold; 01 hiệu Samsung Galasy A52S 5G, màu đen. Công an xã Phước Thiện chuyển hồ sơ cùng tang vật đến cơ quan điều tra Công an huyện NT xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án:

02 điện thoại di động gồm: 01 hiệu Iphone XS MAX 64G màu Gold, 01 hiệu Samsung Galasy A52S 5G, màu đen đã trả lại chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn Nho.

05 chiếc điện thoại gồm: 01 hiệu Iphone 8 Plus hàng đã sử dụng, 01 hiệu Oppo A54 hàng mới, 01 hiệu Oppo A74 hàng mới, 02 hiệu iphone XS Max hàng đã sử dụng mà bị can Linh đã thực hiện hành vi trộm cắp trước đó đã được Linh bán cho các cửa hàng trên thành phố Hồ Chí Minh (do không xác định được địa chỉ và tên tiệm điện thoại) nên số tài sản trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NT chưa thu hồi được.

Tại các bản kết luận định giá tài sản số 141/KL-HĐĐG ngày 24/12/2021, số 142/KL-HĐĐG ngày 24/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện NT xác định: 05 chiếc điện thoại gồm: 01 hiệu Iphone 8 Plus hàng đã sử dụng; 01 hiệu Oppo A54 hàng mới; 01 hiệu Oppo A74 hàng mới; 02

hiệu iphone XS Max hàng đã sử dụng, có trị giá là 38.772.000 đồng và 02 điện thoại di động gồm: 01 hiệu Iphone XS MAX 64G màu Gold, 01 hiệu Samsung Galasy A52S 5G, màu đen, có trị giá là 20.630.000 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 59.402.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Văn Nh đã nhận lại tài sản của mình; đại diện gia đình bị cáo là bà Phạm Thị H (mẹ ruột) đã bồi thường 86.740.000 đồng cho bị hại anh Nguyễn Văn Nh và bị hại Nho có đơn bãi nại cho bị cáo Linh, không có yêu cầu gì thêm.

Tại cáo trạng số 50/CT/VKS-BH ngày 10 tháng 3 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện NT truy tố bị Nguyễn Thị L, về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện NT tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo điều khoản và tội danh như đã nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Thị L đã 07 lần có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 59.402.000 đồng của anh Nguyễn Văn Nh nên bị cáo Linh phạm tội 02 lần trở lên được áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NT, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện NT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị L khai nhận: Vào khoảng từ tháng 9 năm 2021 đến giữa tháng 12 năm 2021, tại cửa hàng mua bán điện thoại

di động Phương Nam của anh Nguyễn Văn Nhthuộc ấp Bến Cam, xã Phước Thiên, huyện NT, tỉnh Đồng Nai. Bị can Nguyễn Thị L đã có hành vi lén lút trộm cắp 07 điện thoại di động gồm: 01 hiệu Iphone XS MAX 64G màu Gold, 01 hiệu Samsung Galasy A52S 5G, màu đen, 01 hiệu Iphone 8 Plus hàng đã sử dụng, 01 hiệu Oppo A54 hàng mới, 01 hiệu Oppo A74 hàng mới, 02 hiệu iphone XS Max của anh Nho, có tổng giá trị chiếm đoạt là 59.402.000 đồng thì bị phát hiện, xử lý.

[3] Về tội danh:

Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thị L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện NT đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật, bị cáo biết hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân bị cáo đã cố tình vi phạm pháp luật, lợi dụng sơ hở của người bị hại để lấy trộm tài sản nhằm mang bán lấy tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân, là khách thể bảo vệ của pháp luật hình sự và gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt và nhằm đề răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm tội 02 lần trở lên được áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho người bị hại được bị hại làm đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt, chưa có tiền án tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, bản thân lại không có thu nhập ổn định, nên không có điều kiện để thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NT tại phiên tòa, xét thấy tương đối phù hợp với những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về vụ án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Thị L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án (thời giam tạm giữ từ ngày 21/12/2021 đến ngày 30/12/2021).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện NT;
- Thi hành án hình sự;
- Trại giam huyện NT;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

Phan Thị Thu Thương